TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH ĐẮK LẮK **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2024/HS-PT
Ngày 28- 8- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hằng

Ông Vũ Văn Tú

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Hoàng –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 146/2024/TLPT-HS ngày 22/7/2024 đối với bị cáo Trần Thị Thanh T về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Thanh T**; Sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn Phơng, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nữ; Con ông: Trần Thanh T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng N; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Văn T2, sinh năm 1988 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 182/2022/HSPT ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 19/01/2023 chấp hành xong hình phạt. Tại quyết định số 2370, ngày 18/9/2013, của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục – lao động xã hội tỉnh Bình Phước đối với Trần Thị Thanh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tháng 01/2014 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/02/2024 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện C – Có mặt tại phiên toà.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Anh T3 – Sinh năm: 1979 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào sáng ngày 08/3/2022, Trần Thị Thanh T gặp một người tên H (không rõ nhân thân lai lịch) tại thị trấn Q, huyện CưM'gar và đã mua của H 600.000 đồng ma túy, H đã bán cho T 01 gói ni lông có kích thước (01 x 03) cm và 01 gói ni lông có kích thước (01 x 2,5)cm, bên trong 02 gói ni lông này có chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt là ma túy đá. Sau khi mua được ma túy thì T mang về cất giấu tại nhà của T (T ở nhờ nhà của anh Nguyễn Anh T3) tại thôn T, xã C, huyện C với mục đích khi nào cần sẽ mang ra để sử dụng. Vào chiều ngày 09/3/2022, Trần Thị Thanh T đang ở nhà thì có anh Xa M MLô, Y Suân N1, Y Khăk K đến nhà chơi. T cùng ngồi chơi với Xa M MLô, Y Suân N1, Y Khăk K một lúc tại phòng khách rồi T đi vào trong phòng nằm ngủ. Khi T đang nằm ở phòng ngủ thì có Hiếu và bạn của H đi vào, lúc này T có hỏi H "bọn mày đến đây làm gì", H trả lời "đến chơi". Sau đó, H và bạn của H đi xuống dưới phòng bếp và T đi cùng với H xuống phòng bếp. Tại đây, T thấy H lấy ra một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và H nói với T "chơi xíu thôi" nên khi H bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá xuống nền nhà bếp và đổ ma túy đá vào nỏ để mọi người sử dụng thì T không nói gì. Sau đó, H gọi Xa Muel, Y S, Y K1 đi xuống nhà bếp cùng sử dụng ma túy đá, còn T ngồi trên giường ở cạnh đó. Một lúc sau thì H có nói T "làm tý" T trả lời "không chơi" nhưng H nói "làm hơi để đi về", vì bản thân T cũng sử dụng ma túy đá nên T ngồi xuống cùng sử dụng ma túy đá. Mọi người sử dụng ma túy đá xong thì H và bạn H ra lấy xe máy đi về, T và Y K1 đang ở trong nhà còn Xa M, Y S ra hiên nhà để lấy xe máy về thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 10/3/2022 của Trung tâm y tế huyện C kết luận: Trần Thị Thanh T dương tính với chất Methamphetamin, Xa Muel M1 dương tính với chất M2, Y Suân N1 dương tính với chất M2, Y Khăk K dương tính với chất Methamphetamin.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh T phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh T 07 (B) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26/02/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/6/2024**,** bị cáo Trần Thị Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Thị Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thị Thanh T về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 09/3/2022, Trần Thị Thanh T đang ở nhà, tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Trần Thị Thanh T để cho H và bạn của H là Xa M, Y Suân N1, Y Khăk K và T cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Thị Thanh T về tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Trần Thị Thanh T là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quyết định mức hình phạt 7 năm tù là phù hợp. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thanh T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh T 07 (B) năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bắt tạm giam ngày 26/02/2024 .

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Thị Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị My My